

- Câu 8:** Hiện nay, một trong những mối quan tâm hàng đầu về dân số của các quốc gia ở đới nóng là
- A. sự mất cân bằng giới tính. B. thiếu nguồn lao động.
C. kiểm soát tỉ lệ gia tăng dân số. D. già hóa dân số.
- Câu 9:** Các nước công nghiệp hàng đầu ở đới ôn hòa là
- A. Ấn Độ, Trung Quốc B. Đức, Liên Bang Nga.
C. Xingapo, Nhật Bản D. Hoa Kỳ, Braxin
- Câu 10:** Cừu được nuôi nhiều ở môi trường
- A. ôn đới hải dương. B. ôn đới lục địa.
C. Địa Trung Hải. D. hoang mạc ôn đới.
- Câu 11:** Nguyên nhân làm cho đới ôn hòa có dân thành thị đông là do
- A. người dân thích sống ở đô thị. B. nông thôn ngày càng hẹp.
C. công nghiệp và dịch vụ phát triển. D. nông nghiệp rất phát triển.
- Câu 12:** Đâu *không* phải là đặc điểm của rừng rậm xanh quanh năm?
- A. Cây rừng xanh tốt quanh năm. B. Rừng cây có nhiều tầng.
C. Vùng cửa sông, ven biển có rừng ngập mặn. D. Độ ẩm và nhiệt độ rất thấp.
- Câu 13:** Đâu *không* phải nguyên nhân dẫn đến sự di dân tự phát ở đới nóng?
- A. Chiến tranh. B. thất nghiệp, thiếu việc làm.
C. khai hoang, lập đồn điền. D. Kinh tế chậm phát triển.
- Câu 14:** Siêu đô thị nào sau đây *không* thuộc đới nóng ?
- A. La-gốt. B. Niu- I-oo. C. Mum-bai. D. Ma-ni-la.
- Câu 15:** Vấn đề ô nhiễm môi trường ở đới nóng chủ yếu liên quan đến:
- A. sản xuất công nghiệp. B. sản xuất nông nghiệp.
C. gia tăng dân số. D. hoạt động du lịch.
- Câu 16:** Dạng địa hình chủ yếu ở châu Phi là:
- A. bồn địa và sơn nguyên. B. sơn nguyên và núi cao.
C. núi cao và đồng bằng. D. đồng bằng và bồn địa.
- Câu 17:** Biên độ nhiệt ngày đêm lớn; thực, động vật nghèo nàn là đặc điểm của môi trường:
- A. nhiệt đới. B. địa trung hải. C. hoang mạc. D. xích đạo.
- Câu 18:** Đồng bằng Ô- ri-nô- cô ở Nam Mỹ có đặc điểm nổi bật là
- A. rộng và bằng phẳng. B. nhiều cát và ít phù sa.
C. cao dần về phía dãy An- đét. D. hẹp và nhiều đầm lầy.
- Câu 19:** Đồng bằng nào sau đây *không* thuộc khu vực Nam Mỹ?
- A. Lưỡng Hà. B. La- pla- ta.
C. A- ma-dôn. D. Pam- pa.
- Câu 20:** Người Anh-điêng sống chủ yếu bằng nghề gì?
- A. Săn bắn và trồng trọt. B. Săn bắt và chăn nuôi.
C. Chăn nuôi và trồng trọt. D. Chăn nuôi và trồng cây lương thực.
- Câu 21:** Dòng sông bồi đắp vùng đồng bằng trù phú của Hoa Kỳ (Bắc Mỹ) là:
- A. sông Mixixipi. B. sông Amadon.
C. sông Panama. D. sông Orrinoco.
- Câu 22:** Hệ thống núi Cooc-đi-ê nằm ở phía Tây Bắc Mỹ chạy theo hướng nào sau đây?
- A. Đông – Tây. B. Bắc – Nam.
C. Tây Bắc – Đông Nam. D. Đông Bắc – Tây Nam.

Câu 23: Kiểu khí hậu nào ở Bắc Mĩ chiếm diện tích lớn nhất?

- A. Hàn đới.
- B. Nhiệt đới.
- C. Ôn đới.
- D. Cận nhiệt đới.

Câu 24: Phía bắc của Bắc Mĩ tiếp giáp với đại dương nào?

- A. Bắc Băng Dương.
- B. Đại Tây Dương.
- C. Thái Bình Dương.
- D. Ấn Độ Dương.

Câu 25: Yếu tố nào **không** phải nguyên nhân khiến phía Tây Nam Mĩ khô hạn?

- A. Núi cao.
- B. Ngược hướng gió.
- C. Dòng biển lạnh.
- D. Khí hậu nóng, ẩm.

Câu 26: Điểm khác biệt về địa hình giữa hai hệ thống Coóc-đi-e và An-đét là:

- A. tính chất trẻ của núi.
- B. thứ tự sắp xếp địa hình.
- C. chiều rộng và độ cao của núi.
- D. hướng phân bố núi.

Câu 27: Khu vực Trung và Nam Mĩ **không** bao gồm bộ phận nào sau đây?

- A. Eo đất Trung Mĩ.
- B. Các hòn đảo trong biển Ca-ri-bê.
- C. Lục địa Nam Mĩ.
- D. Vịnh Mê-hi-cô.

Câu 28: Nơi cao nhất Nam Mĩ là đỉnh A-côn-ca-go-a 6960m nằm trên:

- A. dãy núi An-đét.
- B. dãy Atlat.
- C. dãy Hi-ma-lay-a.
- D. dãy Cooc-di-e

II. PHẦN TỰ LUẬN: (3 điểm)

Câu 1: (1,0 điểm)

Nêu các đặc điểm nổi bật của quá trình đô thị hóa ở Trung và Nam Mĩ?

Câu 2: (2,0 điểm)

Trình bày đặc điểm các kiểu môi trường tự nhiên chính ở Trung và Nam Mĩ?

..... **HẾT**